

Số: /KH-SGDĐT

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua "Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước" giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục; Kế hoạch số 386/KH-BGDĐT ngày 12/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai phong trào thi đua "Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước" giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua); Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai Phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh" trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 05/HD-SGDĐT ngày 29/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số nội dung về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục tỉnh Ninh Bình từ năm học 2025-2026,

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua "Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước" giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Cụ thể hóa và triển khai sâu rộng, đồng bộ, thiết thực Phong trào thi đua "Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước" trong toàn ngành Giáo dục tỉnh Ninh Bình, tạo khí thế thi đua sôi nổi, trách nhiệm, sáng tạo trong từng cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục.

1.2. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên về vai trò của giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong phát triển đất nước và tỉnh Ninh Bình trong giai đoạn mới.

1.3. Khuyến khích, khơi dậy tinh thần tự chủ, đổi mới, sáng tạo, khát vọng cống hiến của mỗi tập thể, cá nhân trong ngành Giáo dục; thúc đẩy các cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

1.4. Gắn Phong trào thi đua với việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, của ngành Giáo dục về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; xây dựng xã hội học tập; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

1.5. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay, giải pháp sáng tạo, hiệu quả trong quản lý, giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số, xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc.

2. Yêu cầu

2.1. Phong trào thi đua phải được triển khai thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tiễn của từng cấp học, bậc học, từng cơ sở giáo dục; phát huy được sự sáng tạo của tập thể, cá nhân trong ngành Giáo dục.

2.2. Việc triển khai Phong trào thi đua phải gắn với nhiệm vụ năm học, kế hoạch thi đua, khen thưởng hằng năm, hoạt động của các Khối thi đua và công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

2.3. Công tác bình xét, khen thưởng phải bảo đảm đúng quy trình, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, công khai, minh bạch, kịp thời; ưu tiên khen thưởng tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, có nhiều đổi mới, sáng tạo, có đóng góp thực chất cho nâng cao chất lượng giáo dục.

2.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; biểu dương, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hiệu quả, tạo sức lan tỏa rộng rãi trong toàn ngành và xã hội.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua nâng cao nhận thức, trách nhiệm, khát vọng đổi mới trong toàn ngành

1.1. Tuyên truyền, quán triệt tư tưởng thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.2. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, tinh thần nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức và thực hiện Phong trào thi đua.

2. Thi đua đổi mới quản lý giáo dục và quản trị nhà trường

2.1. Đổi mới công tác quản lý, điều hành theo hướng khoa học, dân chủ, kỷ cương, hiệu quả; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát,

trách nhiệm giải trình.

2.2. Nâng cao năng lực quản trị nhà trường; phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục; xây dựng văn hóa chất lượng, văn hóa đổi mới sáng tạo trong nhà trường.

2.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, xử lý hồ sơ, văn bản, dữ liệu, tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

2.4. Tăng cường kỷ cương, nền nếp, đạo đức công vụ, đạo đức nhà giáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, trách nhiệm, sáng tạo; tạo động lực thúc đẩy hiệu suất, hiệu quả công việc.

3. Thi đua nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

3.1. Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo quy định; bảo đảm mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực người học.

3.2. Đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh, học viên; tăng cường hoạt động trải nghiệm, thực hành, nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp.

3.3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng thực chất, vì sự tiến bộ của người học; sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học, giáo dục và hỗ trợ học sinh, học viên kịp thời.

3.4. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng giáo dục mũi nhọn, chất lượng giáo dục vùng khó khăn; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, không để học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà bị bỏ lại phía sau.

3.5. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, ý thức chấp hành pháp luật, ý thức bảo vệ môi trường, tinh thần trách nhiệm với cộng đồng cho học sinh, học viên.

3.6. Dám tư duy đổi mới, sáng tạo, có tầm nhìn chiến lược và dám thực hiện những đổi mới, sáng tạo, chiến lược.

4. Thi đua phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

4.1. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực chuyên môn, năng lực số, năng lực đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

4.2. Đẩy mạnh tự học, tự bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học, chia sẻ học liệu, xây dựng cộng đồng học tập trong từng nhà trường, cụm trường, Khối thi đua.

4.3. Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có sáng kiến, giải pháp đổi mới trong quản lý, giảng dạy, giáo dục, hỗ trợ học sinh; chú trọng những giải pháp có khả năng áp dụng thực tiễn, hiệu quả rõ ràng, có thể nhân rộng.

4.4. Quan tâm động viên, tôn vinh nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên tận

tự, trách nhiệm, sáng tạo; chú trọng tập thể, cá nhân trực tiếp giảng dạy, công tác ở địa bàn còn khó khăn, có nhiều nỗ lực vượt khó.

5. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

5.1. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý giáo dục, dạy học, kiểm tra đánh giá, truyền thông, cải cách hành chính, quản trị nhà trường; sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành, học bạ số, chữ ký số, hồ sơ điện tử và các nền tảng số dùng chung.

5.2. Khuyến khích giáo viên xây dựng, khai thác, chia sẻ học liệu số; ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo và các công cụ số phù hợp, an toàn, có kiểm soát trong tổ chức hoạt động giáo dục.

5.3. Tăng cường giáo dục năng lực số, kỹ năng công dân số, an toàn thông tin, văn hóa ứng xử trên môi trường mạng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên.

5.4. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục STEM/STEAM; hình thành tinh thần khởi nghiệp, tư duy đổi mới sáng tạo cho người học.

5.5. Thi đua thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trong ngành Giáo dục; mỗi cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có hình thức phù hợp để hỗ trợ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh nâng cao năng lực số.

6. Thi đua xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc

6.1. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, nhân văn; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước, mất an toàn thực phẩm, tệ nạn xã hội và nguy cơ mất an toàn trên không gian mạng.

6.2. Thi đua xây dựng cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả điện, nước, tài nguyên; giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường, phân loại rác thải, ứng phó với biến đổi khí hậu.

6.3. Xây dựng văn hóa học đường, văn hóa ứng xử, môi trường sư phạm kỷ cương, tình thương, trách nhiệm; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên.

6.4. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh; phát huy vai trò của cha mẹ học sinh, cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

7. Thi đua góp phần cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao

7.1. Gắn giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của tỉnh; tăng cường giáo dục hướng nghiệp, phân luồng, tư vấn nghề nghiệp cho học sinh.

7.2. Chú trọng hình thành cho người học năng lực tự học, năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo, năng lực số, năng lực thích ứng với thay đổi.

7.3. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, câu lạc

bộ học thuật, hoạt động văn hóa, thể thao, tình nguyện, khởi nghiệp để phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh, học viên.

7.4. Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, tổ chức xã hội trong giáo dục hướng nghiệp, trải nghiệm nghề nghiệp, định hướng phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh.

8. Thi đua phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến

8.1. Mỗi cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục chủ động phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên. Đặc biệt, quan tâm động viên, xây dựng điển hình đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” ở các cấp.

8.2. Tăng cường tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, mô hình mới, cách làm hay trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, bản tin, mạng xã hội chính thống của ngành, của đơn vị.

8.3. Tổ chức các hoạt động giao lưu, tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng mô hình hiệu quả trong các Khối thi đua, cụm chuyên môn, hội nghị sơ kết, tổng kết năm học.

8.4. Kết quả xây dựng, phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến là một trong những căn cứ đánh giá hiệu quả thực hiện Phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Các cơ quan, đơn vị trong ngành Giáo dục đưa nội dung triển khai Phong trào thi đua vào chiến lược phát triển, kế hoạch năm học, kế hoạch thi đua, khen thưởng và chương trình công tác của đơn vị.

1.2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả tổ chức Phong trào thi đua; bảo đảm phong trào được triển khai thực chất, có sản phẩm kết quả cụ thể.

1.3. Gắn việc thực hiện Phong trào thi đua với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân và bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

2. Cụ thể hóa nội dung thi đua thành nhiệm vụ, sản phẩm

2.1. Mỗi đơn vị lựa chọn các nội dung trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, từng năm học để thực hiện; tránh thực hiện dàn trải, hình thức, không hiệu quả, khó đánh giá.

2.2. Khuyến khích xây dựng các mô hình, phần việc cụ thể như: Lớp học số, thư viện số, học liệu số, trường học hạnh phúc, trường học xanh, mô hình giáo dục STEM/STEAM, mô hình hỗ trợ học sinh khó khăn, mô hình đổi mới sinh hoạt chuyên môn, mô hình chuyển đổi số trong quản trị nhà trường...

2.3. Mỗi mô hình, phần việc cần xác định rõ: Tên mô hình, mục tiêu, đối tượng, nội dung thực hiện, người phụ trách, thời gian hoàn thành, sản phẩm đầu

ra, minh chứng, khả năng duy trì và nhân rộng.

3. Tăng cường tuyên truyền, lan tỏa phong trào

3.1. Tăng cường tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung, kết quả của Phong trào thi đua trên các phương tiện thông tin, cổng thông tin điện tử của ngành, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của các đơn vị, hệ thống truyền thông nội bộ.

3.2. Chú trọng tuyên truyền bằng những câu chuyện thật, việc làm thật, con người thật, kết quả thật; không báo cáo thành tích chung chung, thiếu minh chứng.

3.3. Xây dựng chuyên mục, chuyên trang hoặc chuyên đề tuyên truyền về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng giáo dục, điển hình tiên tiến trong ngành Giáo dục.

4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ

4.1. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn theo hướng thiết thực, gắn với nhu cầu của đội ngũ và yêu cầu đổi mới giáo dục.

4.2. Phát huy vai trò của tổ chuyên môn, cụm chuyên môn, Khối thi đua trong trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ chuyên môn, chia sẻ học liệu, nhân rộng cách làm hay.

4.3. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng, tham gia các khóa học phù hợp; ứng dụng hiệu quả kiến thức đã học vào công việc thực tiễn.

5. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực

5.1. Lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ chuyên môn của ngành và địa phương để triển khai Phong trào thi đua hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

5.2. Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, hạ tầng số, đường truyền internet, thiết bị công nghệ phục vụ quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá và chuyển đổi số trong giáo dục.

5.3. Huy động nguồn lực hợp pháp từ cộng đồng, tổ chức, cá nhân để hỗ trợ các hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giáo dục STEM/STEAM, xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc theo đúng quy định.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết

6.1. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai Phong trào thi đua tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục.

6.2. Các phòng thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện phong trào ở từng lĩnh vực phụ trách.

6.3. Các đơn vị định kỳ tự đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời khắc phục hạn chế, điều chỉnh giải pháp, bổ sung minh chứng, bảo đảm phong trào được duy trì thường xuyên.

6.4. Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

7. Đổi mới công tác khen thưởng

7.1. Khen thưởng phải gắn với kết quả thực hiện Phong trào thi đua, bảo đảm đúng người, đúng việc, đúng thành tích, đúng thời điểm.

7.2. Ưu tiên khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trực tiếp thực hiện nhiệm vụ; học sinh, học viên có thành tích tiêu biểu, có hành động đẹp, có sáng kiến, sản phẩm sáng tạo, vượt khó vươn lên.

7.3. Kết quả khen thưởng chuyên đề trong Phong trào thi đua là căn cứ quan trọng để động viên, lan tỏa, nhân rộng điển hình; đồng thời thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng thi đua

1.1. Tập thể là các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh.

1.2. Cá nhân là cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên thuộc các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh.

2. Nguyên tắc khen thưởng

Bảo đảm theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng; quy định tại Mục III Hướng dẫn số 05/HD-SGDĐT ngày 29/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo và các văn bản quy định chi tiết.

V. HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

1.1. Căn cứ tính chất, mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích, Sở Giáo dục và Đào tạo lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua để đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng Giấy khen.

1.2. Việc khen thưởng đối với tập thể, cá nhân được thực hiện gắn với tổng kết các phong trào thi đua theo năm học, theo năm công tác hằng năm; theo đợt thi đua, sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua hoặc khen thưởng đợt xuất.

2. Tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Tiêu chuẩn đối với Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo điểm 2.2 khoản 2 Mục IV Kế hoạch số 386/KH-BGDĐT ngày 12/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Tiêu chuẩn đối với Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tập thể được xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học hoặc năm công tác đề nghị khen thưởng; không có cá nhân thuộc tập thể bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; không xảy

ra vụ việc vi phạm nghiêm trọng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Có kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép nội dung Phong trào thi đua vào kế hoạch năm học, kế hoạch công tác, kế hoạch thi đua, khen thưởng của đơn vị; tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, có phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ sản phẩm.

- Có thành tích nổi bật trong ít nhất một trong các nội dung sau: đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; phát triển đội ngũ; chuyển đổi số; xây dựng học liệu số; giáo dục STEM/STEAM; nghiên cứu khoa học, sáng kiến; giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp; xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc.

- Có ít nhất 01 mô hình, cách làm mới, giải pháp sáng tạo hoặc sản phẩm cụ thể được áp dụng hiệu quả tại đơn vị; có khả năng duy trì, nhân rộng trong phạm vi nhà trường, địa phương hoặc ngành Giáo dục.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến; có tin, bài, hình ảnh, video, báo cáo hoặc hồ sơ minh chứng về kết quả thực hiện Phong trào thi đua.

b) Tiêu chuẩn đối với cán bộ quản lý

Cán bộ quản lý được xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, tác phong quản lý khoa học, dân chủ, kỷ cương, sáng tạo.

- Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học hoặc năm công tác đề nghị khen thưởng.

- Có giải pháp đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoặc quản trị nhà trường; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả một hoặc một số nội dung trọng tâm của Phong trào thi đua như: chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; cải cách hành chính; xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc; nâng cao chất lượng đội ngũ; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn, giáo dục vùng khó khăn.

- Có mô hình, sáng kiến, giải pháp quản lý được áp dụng hiệu quả, có minh chứng cụ thể, được tập thể ghi nhận và có khả năng nhân rộng.

- Quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, động viên, khen thưởng giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên có thành tích; xây dựng được môi trường làm việc đoàn kết, trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo.

c) Tiêu chuẩn đối với giáo viên

Giáo viên được xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế chuyên môn, nề nếp, kỷ cương của ngành và của đơn vị.

- Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học hoặc năm công tác đề nghị khen thưởng.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; có giải pháp thiết thực nâng cao chất lượng giáo dục, hỗ trợ học sinh, học viên tiến bộ.

- Có sáng kiến, giải pháp, học liệu số, bài giảng điện tử, mô hình dạy học, hoạt động trải nghiệm, sản phẩm STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học hoặc cách làm sáng tạo được áp dụng hiệu quả trong giảng dạy, giáo dục.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo phù hợp, an toàn, hiệu quả trong dạy học, quản lý lớp học, kiểm tra, đánh giá, xây dựng học liệu và hỗ trợ học sinh.

- Có đóng góp cụ thể trong bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh còn hạn chế, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, tham gia cuộc thi, hội thi, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, khởi nghiệp hoặc hoạt động vì cộng đồng.

- Được tập thể ghi nhận là giáo viên tiêu biểu trong thực hiện Phong trào thi đua; có minh chứng về kết quả, sản phẩm, hiệu quả và khả năng lan tỏa.

d) Tiêu chuẩn đối với nhân viên, người lao động

Nhân viên, người lao động được xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; có tinh thần trách nhiệm, tận tụy, hợp tác trong công việc.

- Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học hoặc năm công tác đề nghị khen thưởng.

- Có thành tích tiêu biểu trong tham mưu, phục vụ, hỗ trợ hoạt động quản lý, dạy học, giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo đảm an toàn, y tế học đường, thư viện, thiết bị, văn thư, tài chính, cơ sở vật chất, công nghệ thông tin hoặc các nhiệm vụ khác được giao.

- Có sáng kiến, giải pháp, cách làm mới trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác, tiết kiệm thời gian, chi phí, cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng phục vụ nhà trường, giáo viên, học sinh, học viên.

- Tích cực tham gia chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

- Có tinh thần hỗ trợ đồng nghiệp, phục vụ người học và cha mẹ học sinh tận tình, trách nhiệm; được tập thể ghi nhận, đánh giá cao.

đ) Tiêu chuẩn đối với học sinh, học viên: Theo quy định tại Mục VIII

Hướng dẫn số 05/HD-SGDĐT ngày 29/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

VI. SỐ LƯỢNG, HỒ SƠ, THẨM QUYỀN, THỜI GIAN BÁO CÁO, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Số lượng

1.1. Khen thưởng hằng năm

a) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Trên cơ sở số lượng tập thể, cá nhân do cơ quan, đơn vị gửi về, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục sẽ họp bình xét, lựa chọn, đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen cho 10 tập thể và 20 cá nhân.

b) Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo: Từ năm học 2026-2027, số lượng Giấy khen được quy định trong văn bản hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng hằng năm.

1.2. Khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua

a) Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Trên cơ sở số lượng tập thể, cá nhân do cơ quan, đơn vị gửi về, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục sẽ họp bình xét, lựa chọn, đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 05 cá nhân.

b) Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo: Khi tổng kết Phong trào thi đua, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản hướng dẫn.

2. Hồ sơ: Thực hiện theo quy định tại Mục IX Hướng dẫn số 05/HD-SGDĐT ngày 29/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Thẩm quyền trình khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại Mục X Hướng dẫn số 05/HD-SGDĐT ngày 29/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Cuối mỗi năm học, các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng liên quan đến Phong trào thi đua về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Văn phòng Sở) **trước ngày 05 tháng 7 hằng năm.**

- Tổng kết Phong trào thi đua, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản hướng dẫn sau.

VII. TRÁCH NHIỆM CHI THƯỞNG

Cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm chi tiền thưởng theo quy định đối với tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị mình được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo khen thưởng. Kinh phí trích từ nguồn Quỹ Thi đua, khen thưởng hoặc các nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Là bộ phận thường trực tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục triển khai, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Phong trào thi đua.

1.2. Chủ trì tham mưu phát động Phong trào thi đua; hướng dẫn báo cáo, hồ sơ, quy trình xét chọn, đề nghị khen thưởng; tổng hợp, thẩm định hồ sơ khen thưởng trình cấp có thẩm quyền xem xét.

1.3. Phối hợp với các phòng thuộc Sở, các cơ quan truyền thông, các đơn vị, địa phương tuyên truyền, phát hiện, biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình đổi mới sáng tạo trong toàn ngành.

2. Các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

2.1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Phong trào thi đua ở lĩnh vực phụ trách.

2.2. Phối hợp với Văn phòng Sở trong việc đánh giá kết quả thực hiện phong trào, thẩm định thành tích, lựa chọn mô hình tiêu biểu, tập thể, cá nhân xuất sắc đề nghị khen thưởng.

2.3. Chủ động lồng ghép nội dung Phong trào thi đua với các nhiệm vụ chuyên môn.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

3.1. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với điều kiện địa phương.

3.2. Quan tâm bố trí điều kiện cần thiết, huy động nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng giáo dục.

3.3. Phối hợp xác nhận, đánh giá, đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

4. Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh

4.1. Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào thi đua giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch thực hiện hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

4.2. Tổ chức phát động, ký giao ước thi đua; xây dựng mô hình, sản phẩm, phần việc đổi mới sáng tạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho tập thể, cá nhân phụ trách.

4.3. Chủ động tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị cấp trên khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

4.4. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; lưu trữ đầy đủ hồ sơ, minh chứng, sản phẩm của Phong trào thi đua.

4.5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu, thành tích, minh chứng, báo cáo và hồ sơ đề nghị khen thưởng.

5. Các Khối thi đua trong ngành Giáo dục

5.1. Đưa nội dung Phong trào thi đua vào giao ước thi đua, tiêu chí thi đua,

hoạt động sơ kết, tổng kết, bình xét thi đua hằng năm của Khối.

5.2. Tổ chức chia sẻ kinh nghiệm, giới thiệu mô hình, cách làm hay, giải pháp đổi mới sáng tạo giữa các đơn vị thành viên.

5.3. Lựa chọn, giới thiệu tập thể, cá nhân tiêu biểu trong Khối để đề nghị khen thưởng và tuyên truyền, nhân rộng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước” giai đoạn 2026 - 2030 trong ngành Giáo dục tỉnh Ninh Bình. Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn, phối hợp giải quyết.

(Gửi kèm Kế hoạch số 386/KH-BGDĐT ngày 12/3/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- UBND các xã, phường;
- Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Quốc Trường